

Số: 431 /CTQNI-TTHT
V/v lập hóa đơn điện tử khi bán
hàng hóa, cung cấp dịch vụ

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: - Các Phòng thuộc Cục Thuế;
- Các Chi cục Thuế trực thuộc Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ; Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ tài Chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

Quảng Ninh là 1 trong 6 tỉnh, thành phố triển khai áp dụng hóa đơn điện tử (HĐĐT) giai đoạn 1 từ tháng 11/2021 đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo Quyết định số 1833/QĐ-BTC ngày 20/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Tại điểm a, khoản 6, Điều 10, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ quy định như sau:

“a) Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ

- Tên hàng hóa, dịch vụ: Trên hóa đơn phải thể hiện tên hàng hóa, dịch vụ bằng tiếng Việt. Trường hợp bán hàng hóa có nhiều chủng loại khác nhau thì tên hàng hóa thể hiện chi tiết đến từng chủng loại (ví dụ: điện thoại Samsung, điện thoại Nokia...). Trường hợp hàng hóa phải đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu thì trên hóa đơn phải thể hiện các số hiệu, ký hiệu đặc trưng của hàng hóa mà khi đăng ký pháp luật có yêu cầu. Ví dụ: số khung, số máy của ô tô, mô tô, địa chỉ, cấp nhà, chiều dài, chiều rộng, số tầng của một ngôi nhà...

Trường hợp cần ghi thêm chữ nước ngoài thì chữ nước ngoài được đặt bên phải trong ngoặc đơn () hoặc đặt ngay dưới dòng tiếng Việt và có cỡ chữ nhỏ hơn chữ tiếng Việt. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ được giao dịch có quy định về mã hàng hóa, dịch vụ thì trên hóa đơn phải ghi cả tên và mã hàng hóa, dịch vụ.

- Đơn vị tính: Người bán căn cứ vào tính chất, đặc điểm của hàng hóa để xác định tên đơn vị tính của hàng hóa thể hiện trên hóa đơn theo đơn vị tính là đơn vị đo lường (ví dụ như: tấn, tạ, yến, kg, g, mg hoặc lượng, lạng, cái, con, chiếc, hộp, can, thùng, bao, gói, tuýp, m³, m², m...). Đối với dịch vụ thì trên hóa đơn không nhất thiết phải có tiêu thức “đơn vị tính” mà đơn vị tính xác định theo từng lần cung cấp dịch vụ và nội dung dịch vụ cung cấp.”

Căn cứ quy định trên, khi lập HĐĐT, người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ phải ghi tên hàng hóa, dịch vụ trên hóa đơn theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP nêu trên. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ được giao dịch có quy định về mã hàng hóa, dịch vụ thì trên hóa đơn phải ghi cả tên và mã hàng hóa, dịch vụ. Trên HĐĐT mỗi mặt hàng ghi một dòng, không không chế số trang của một hóa đơn (HĐĐT không sử dụng bảng kê hàng hóa, dịch vụ đính kèm).

Để thống nhất cách ghi nội dung trên HĐĐT khi bán hàng hóa, dịch vụ đúng quy định, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn một số trường hợp về lập HĐĐT ghi tên hàng hóa, dịch vụ và đơn vị tính như sau:

1. Đối với nhà hàng, khách sạn phục vụ hàng ăn uống:

Căn cứ hình thức bán hàng, loại sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho người mua để ghi tên hàng hóa, dịch vụ cho phù hợp như:

- Trường hợp phục vụ ăn tại chỗ, khách đặt ăn thì ghi tên các món ăn như: Cá, thịt, tôm, rau...; đồ uống như: Nước lọc, bia rượu... và các dịch vụ phát sinh; Đơn vị tính tùy theo phương thức xác định số lượng thực tế như: đĩa, bát, kg...

- Trường hợp cửa hàng bán theo suất ăn, cơm hộp, cơm văn phòng thì tên hàng hóa, dịch vụ ghi đơn vị tính là suất, hộp, đĩa...

Dịch vụ ăn uống không phải tên hàng hóa, do vậy hóa đơn điện tử không ghi “dịch vụ ăn uống”.

Ví dụ: Hóa đơn GTGT Cửa hàng ăn lập giao cho khách ăn. Nhà hàng lập HĐ GTGT với nội dung hóa đơn điện tử ghi tên hàng hóa, dịch vụ:

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 17 tháng 01 năm 2022

Mẫu số 1C22YY

Số HĐ: 000020

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Tôm	Kg	4	400.000	1.600.000
2	Cua	Kg	5	600.000	3.000.000
3	Gà	Kg	4	350.000	1.400.000
Tổng tiền hàng hóa, dịch vụ:					6.000.000
Thuế suất GTGT: 10%				Tiền thuế GTGT: 600.000	
Tổng cộng tiền thanh toán:					6.600.000
Số tiền viết bằng chữ: Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng./.					

Hóa đơn ký ngày 17/01/2022

2. Đối với dịch vụ vận chuyển khách thăm quan vịnh Hạ Long:

- Trường hợp vận chuyển có hợp đồng thuê tàu theo tuyến cố định, hóa đơn phải ghi đầy đủ các thông tin về tuyến du lịch, thời gian phục vụ, số Giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa, số lượng hành khách.

* Ví dụ: “dịch vụ tàu vận chuyển khách thăm quan vịnh Hạ Long; Tuyến 01: Thiên Cung-Đầu Gỗ-Đình Hương; Thời gian phục vụ 04 giờ; Giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa số 0011 ngày 06 tháng 01 năm 2022; Tổng số hành khách: 48 người; Đơn vị tính là “giờ” hoặc “chuyến”

- Trường hợp vận chuyển có hợp đồng thuê tàu không theo tuyến cố định, tính tiền theo giờ phải ghi rõ tên dịch vụ, số Giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa, số lượng hành khách; Đơn vị tính là “giờ”.

* Ví dụ: “dịch vụ tàu vận chuyển khách thăm quan vịnh Hạ Long theo giờ; Giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa số 0012 ngày 06 tháng 01 năm 2022; Tổng số hành khách: 48 người;

- Trường hợp vận chuyển theo hành khách lẻ không có hợp đồng, trên hóa đơn ghi đầy đủ các thông tin của người mua; tên dịch vụ ghi rõ tuyến tham quan,

loại dịch vụ, đối tượng phục vụ.

* Ví dụ: “Dịch vụ vận chuyển khách thăm quan vịnh Hạ Long; tuyến tham quan Thiên Cung-Đầu Gỗ-Đình Hương; Người lớn (Trẻ em); Giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa số 0013 ngày 06 tháng 01 năm 2022; Đơn vị tính là “khách” hoặc “người” ghi đầy đủ họ tên người đi theo giấy phép rời cảng.

3. Đối với dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông.

3.1. Đối với phương tiện giao thông có mua bảo hiểm vật chất: khi thanh toán bồi thường Bảo hiểm có quy định mỗi vụ thanh toán bồi thường chủ phương tiện chỉ trả một phần chi phí thiệt hại theo Hợp đồng bảo hiểm.

Khi hoàn thành dịch vụ sửa chữa, đơn vị sửa chữa lập hóa đơn giao cho tổ chức bồi thường bảo hiểm hoặc chủ phương tiện, trên hóa đơn ghi: tên từng loại vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế các dịch vụ sửa chữa. Trường hợp vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế, dịch vụ được giao dịch có quy định về mã hàng hóa, dịch vụ thì trên hóa đơn phải ghi cả tên và mã hàng hóa, dịch vụ.

Ví dụ (Xe có mua Bảo hiểm vật chất):

Xưởng sửa chữa 25/3 có sửa chữa xe ô tô Camry 2.5Q, BKS: 14A 000.01. Bảng kê chi tiết chi phí sửa chữa xe ô tô kèm theo Biên bản thanh lý hợp đồng (Hoặc báo giá do tổ chức Bảo hiểm duyệt giá) số... ngày 10 tháng 01 năm 2022. Trị giá thiệt hại là 60.000.000 đồng.

Trong trường hợp này: Tổng giá trị thiệt hại (Gồm cả phụ tùng thay thế và dịch vụ sửa chữa), tổ chức Bảo hiểm bồi thường 90% giá trị thiệt hại; chủ phương tiện phải thanh toán 10% giá trị thiệt hại (Giả sử theo quy định của Bảo hiểm).

Xưởng sửa chữa 25/3 (sử dụng HĐ GTGT khấu trừ), khi hoàn thành dịch vụ lập hóa đơn điện tử giao cho tổ chức Bảo hiểm và chủ phương tiện như sau:

- Hóa đơn giao cho tổ chức Bảo hiểm thanh toán, nội dung hóa đơn điện tử ghi hàng hóa, dịch vụ:

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 10 tháng 01 năm 2022

Mẫu số 1C22YY

Số HĐ: 000015

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Cản trước xe ô tô Camry 2.5Q (hàng mới)	cái	01	10.000.000	10.000.000
2	Đèn pha chiếu sáng xe ô tô Camry 2.5Q (hàng mới)	Bộ	01	30.000.000	30.000.000
3	Kết nước rửa kính xe ô tô Camry 2.5Q (hàng mới)	Bộ	01	10.000.000	10.000.000
4	Chi phí sửa chữa, thay thế				10.000.000
	(Sửa chữa xe ô tô Camry 2.5Q, BKS 14A 000.01)				
	Cộng				60.000.000
	- Giá trị doanh nghiệp bảo hiểm thanh toán (90%)				54.000.000
	- Giá trị chủ phương tiện thanh toán (10%)				6.000.000
Tiền hàng hóa, dịch vụ:					54.000.000
Thuế suất GTGT 10%				Tiền thuế GTGT:	
					5.400.000
					Tổng cộng tiền thanh toán: 59.400.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Năm mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng./.</i>					

Hóa đơn ký ngày 10/01/2022

- Hóa đơn giao cho chủ phương tiện thanh toán ghi:

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 10 tháng 01 năm 2022

Mẫu số 1C22YY

Số HD: 000016

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Chi phí sửa chữa xe ô tô Camry 2.5Q, BKS 14A 000.01 (Chủ phương tiện phải thanh toán theo hóa đơn có ký hiệu Mẫu số 1c22yy; số HD: 000015 ngày 10 tháng 01 năm 2022)				6.000.000
Tiền hàng hóa, dịch vụ: 6.000.000					
Thuế suất GTGT 10%					Tiền thuế GTGT: 600.000
					Tổng cộng tiền thanh toán: 6.600.000
Số tiền viết bằng chữ: Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng./.					

Hóa đơn ký ngày 10/01/2022

3.2. Trường hợp dịch vụ sửa chữa phương tiện không do tổ chức Bảo hiểm bồi thường thiệt hại thì xưởng sửa chữa 25/3 lập hóa đơn giao cho chủ phương tiện như các trường hợp bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn dẫn để các Phòng, Chi cục Thuế biết, hướng dẫn NNT trong việc lập hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, dịch vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (báo cáo);
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Mai Chiến Thắng